

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 09 tháng 8 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đậu Đức Đông.
2. Bà Phan Thị Hương Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022, và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn A, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 10 năm 2003, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 và bà Trần Thị H, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại: Trường phổ thông trung học T.

Người đại diện: Ông Phan Bá N - chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ: Xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1981.

Trú tại: Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Do nghiện chơi game nên Nguyễn Tuấn A đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản của Trường trung học phổ thông T, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ sáng ngày 19/3/2022, Nguyễn Tuấn A một mình đi bộ từ nhà đến khu vực phía sau Trường trung học phổ thông T rồi trèo tường đi vào trong trường, đi lên tầng 2, vào phòng học lớp 12D (cửa phòng không khóa) lấy trộm một chiếc Smart tivi nhãn hiệu TCL Model 55P65-UF loại 55inch màu đen đang treo trên tường phòng học rồi đem ra cất giấu tại góc sân vận động của xã T. Trong quá trình di chuyển chiếc tivi đi cất giấu, Nguyễn Tuấn A làm vỡ màn hình tivi. Đến khoảng 10 giờ ngày 20/3/2022, Nguyễn Tuấn A đưa chiếc tivi đến cửa hàng điện tử Đ của anh Nguyễn Hồng Đ để thay, sửa màn hình. Tuy nhiên do giá thay màn hình cao nên Nguyễn Tuấn A đã gợi ý bán lại chiếc tivi này cho anh Nguyễn Hồng Đ. Anh Nguyễn Hồng Đ đồng ý mua lại chiếc tivi với giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Số tiền bán tivi Nguyễn Tuấn A đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Do có sẵn chìa khóa của lớp 12C nên khoảng 01 giờ sáng ngày 11/4/2022, Nguyễn Tuấn A một mình đi bộ từ nhà đến Trường trung học phổ thông T, đi lên tầng hai, vào phòng học lớp 12C tháo một chiếc Smart tivi nhãn hiệu TCL Model 55P65-UF loại 55inch màu đen bỏ vào hộp cattong rồi đưa ra góc sân bóng xã T cất giấu.

Đến ngày 13/4/2022, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Tuấn A đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Nghệ an xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KLDG ngày 25/4/2022 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã T kết luận: 01 (một) chiếc Smart tivi nhãn hiệu TCL Model 55P65-UF loại 55inch màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 19/3/2022, có giá trị 8.500.000 đồng (tám triệu, năm trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc Smart tivi nhãn hiệu TCL Model 55P65-UF loại 55inch màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 11/4/2022, có giá trị 8.500.000 đồng (tám triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Tuấn A đã trộm cắp của Trường trung học phổ thông T vào các ngày 19/3/2022 và ngày 11/4/2022 là 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 11 tháng 7 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp học sinh, chưa có thu nhập nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đại diện theo pháp luật của Trường trung học phổ thông T đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp và đã được bị cáo sửa chữa

chiếc ti vi bị hư hỏng, nay đã sử dụng ổn định nên không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hồng Đ đã được gia đình bị cáo trả lại số tiền 700.000 đồng mà anh đã mua ti vi do bị cáo bán. Nay anh Đ không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra cũng như vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được khoảng thời gian từ ngày 19/3/2022 đến ngày 11/4/2022, Nguyễn Tuấn A đã lén lút, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Trường trung học phổ thông T đã thực hiện 02 (hai) vụ trộm cắp của Trường trung học phổ thông T với tổng giá trị tài sản là 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng). Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn A đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 - BLHS, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản, gây bất bình trong xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng do nghiện game, lại muốn có tiền chơi game nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hai lần nên cần căn cứ điểm g khoản 1 Điều 52 - BLHS để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn

khai báo về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Mặt khác sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, đồng thời đại diện của người bị hại Trường trung học phổ thông T cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo phạm tội hai lần, tuy nhiên các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đang là học sinh, tuổi đời còn trẻ. Mặt khác bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 - BLHS cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 - BLHS thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp học sinh, chưa có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trường trung học phổ thông T đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp và đã được bị cáo sửa chữa chiếc ti vi bị hư hỏng, nay đã sử dụng ổn định nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hồng Đ vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đ trình bày đã được bị cáo và gia đình bị cáo trả lại số tiền mà anh đã mua ti vi do bị cáo trộm cắp nên anh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Đối với anh Nguyễn Hồng Đ là người đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp. Tuy nhiên quá trình mua bán anh Đ không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên anh Đ không phạm tội.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A về cho UBND xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Tuấn A thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 - Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Tuấn A cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có QL & NV liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên